

CƠ CẤU ĐẤT ĐAI VÀ CHUYỂN DỊCH CƠ CẤU ĐẤT ĐAI TRONG QUÁ TRÌNH CÔNG NGHIỆP HÓA - HIỆN ĐẠI HÓA NÔNG NGHIỆP - NÔNG THÔN

ThS. PHẠM LAN HƯƠNG
Trường ĐH Kinh tế Quốc dân

Dưới tác động của công nghiệp hóa - hiện đại hóa (CNH-HĐH) nông nghiệp, nông thôn, cơ cấu kinh tế dịch chuyển theo hướng giảm tỷ trọng các ngành sản xuất nông nghiệp, tăng tỷ trọng ngành sản xuất công nghiệp và thương mại dịch vụ trong cơ cấu giá trị sản xuất các ngành kinh tế. Với vai trò quan trọng của đất đai trong quá trình sản xuất, cơ cấu đất đai cũng phải vận động phù hợp với xu hướng CNH - HĐH để đáp ứng nhu cầu sử dụng đất của các ngành kinh tế. Trong bài báo này chúng tôi xin đề cập đến vấn đề cơ cấu đất đai và chuyển dịch cơ cấu đất đai trong quá trình CNH - HĐH nông nghiệp, nông thôn.

1. Khái niệm cơ cấu đất đai

Với tư cách là một trong ba nguồn lực cơ bản của các hoạt động kinh tế, là tư liệu sản xuất chủ yếu và đặc biệt trong sản xuất nông nghiệp, đất đai tham gia vào tất cả các lĩnh vực hoạt động của nền kinh tế. Chuyển dịch cơ cấu đất đai theo ngành kinh tế là quá trình vận động, biến đổi, thay đổi tỷ trọng tương đối của các loại đất đai sử dụng cho các ngành kinh tế, làm thay đổi vị trí, tương quan tỷ lệ và mối quan hệ, tương tác giữa các loại đất đai sử dụng cho các ngành kinh tế dưới tác động của những yếu tố kinh tế, xã hội và các điều kiện khách quan khác. Chuyển dịch cơ cấu đất đai là sự thay đổi cấu trúc nội tại và mối quan hệ giữa các loại diện tích đất đai sử dụng cho các ngành kinh tế có hướng đến mục tiêu đã được xác định trước.

Có thể hiểu cơ cấu đất đai là các bộ phận cấu thành cấu trúc của toàn bộ quỹ đất đai trong quá trình phát triển kinh tế - xã hội. Các bộ phận này chính là số lượng các loại đất đai được sử dụng cho các ngành kinh tế khác nhau trong tổng diện tích đất đai theo địa giới hành chính của địa phương.

Với vai trò quan trọng của đất đai trong quá trình CNH - HĐH nông nghiệp nông thôn, việc xây dựng một cơ cấu đất đai hợp lý là điều kiện không thể thiếu được. Để thực hiện được điều này, cần phải xác định được tỷ trọng hợp lý các loại đất và mối quan hệ của chúng hợp thành toàn bộ quỹ đất của từng vùng lãnh thổ, từng địa phương. Cơ cấu đất đai bao giờ cũng gắn với điều kiện không gian và thời gian, những điều kiện tự nhiên, kinh tế, xã hội cụ thể và thích hợp của từng quốc gia, từng vùng, từng địa phương, thậm chí của từng chủ thể sử dụng đất tại từng thời điểm cụ thể. Một cơ cấu đất đai được coi là phù hợp khi nó đáp ứng được yêu cầu của quá trình phát triển các ngành kinh tế và đem lại hiệu quả kinh tế - xã hội cao, chuyển dịch theo hướng tiến bộ để khai thác được hết các lợi thế và tiềm năng kinh tế của các địa phương. Cơ cấu kinh tế đảo lộn tất yếu dẫn đến thay đổi về cơ cấu đất đai theo các ngành kinh tế. Do đó, để xây dựng được một cơ cấu đất đai hợp lý, phù hợp với những mục tiêu chiến lược trong quá trình CNH - HĐH nông nghiệp, nông thôn ở từng thời điểm cụ thể, điều cần thiết là phải nghiên cứu các quy luật khách quan, tìm ra được sự vận động, phát triển của lực lượng sản xuất xã hội cũng như sự biến đổi của cơ cấu kinh

tế. Một cơ cấu đất đai hợp lý phải có các bộ phận kết hợp một cách hài hòa, khai thác được tối đa lợi ích từ đất đai cho các hoạt động phát triển kinh tế nhưng vẫn đảm bảo bảo vệ môi trường sinh thái, phát triển bền vững.

Cơ cấu đất đai không phải là một hệ thống tĩnh, bất biến mà nó luôn ở trạng thái vận động, biến đổi không ngừng theo sự biến đổi của cơ cấu kinh tế trong quá trình phát triển. Sự duy trì quá lâu hay thay đổi quá nhanh chóng của cơ cấu đất đai mà không phù hợp với điều kiện tự nhiên, kinh tế, xã hội, đặc biệt là cơ cấu kinh tế của địa phương đều có thể ảnh hưởng đến hiệu quả của quá trình sản xuất xã hội. Cơ cấu đất đai dịch chuyển nhanh hay chậm không phụ thuộc vào ý muốn chủ quan mà phụ thuộc vào các điều kiện cần thiết cho sự dịch chuyển, các mục tiêu, định hướng dịch chuyển như thế nào.

2. Khái niệm chuyển dịch cơ cấu đất đai

Dưới tác động của sự biến đổi các điều kiện kinh tế - xã hội, cơ cấu đất đai luôn vận động, chuyển dịch. Có nhiều từ ngữ khác nhau được sử dụng để biểu hiện cho quá trình này như cải tổ cơ cấu đất đai, chuyển dịch cơ cấu đất đai, điều chỉnh cơ cấu đất đai. Tuy nhiên, thuật ngữ hay được sử dụng và mang ý nghĩa khái quát nhất là chuyển dịch cơ cấu đất đai. Chuyển dịch cơ cấu đất đai là quá trình vận động, biến đổi của các loại đất đai khác nhau làm thay đổi vị trí, tương quan tỷ lệ và mối quan hệ, tương tác giữa các loại đất đai sử dụng cho các ngành kinh tế khác nhau dưới tác động của những yếu tố kinh tế, xã hội và các điều kiện khách quan khác.

Việc sử dụng khái niệm trên đây mang ý nghĩa chuyển dịch cơ cấu đất đai diễn ra một cách khách quan, trong điều kiện diễn ra việc chuyển dịch cơ cấu các ngành kinh tế theo định hướng CNH - HĐH nông nghiệp

nông thôn và đây không phải là quá trình diễn ra trong một thời gian ngắn mà là quá trình mang tính biến đổi theo định hướng đã được đặt ra làm thay đổi từ một cơ cấu đất đai cũ sang cơ cấu đất đai mới phù hợp hơn, hiệu quả cao hơn. Đây là quá trình tất yếu xảy ra như là kết quả của một quá trình phát triển kinh tế xã hội. Với vai trò của đất đai trong tất cả các hoạt động kinh tế - xã hội, sự phát triển của ngành, của lĩnh vực khác nhau sẽ tất yếu dẫn đến nhu cầu đòi hỏi số lượng đất đai khác nhau làm chuyển dịch cơ cấu đất đai. Do đó, quan niệm về chuyển dịch cơ cấu đất đai được hiểu là sự chuyển dịch, sự thay đổi tỷ trọng tương đối của diện tích đất đai sử dụng cho các ngành kinh tế khác nhau.

Được hình thành và biến động theo sự vận động của cơ cấu kinh tế, cơ cấu đất đai vừa mang cả đặc trưng của cơ cấu kinh tế, vừa mang những đặc trưng riêng.

+ Cơ cấu đất đai hình thành và phát triển mang tính khách quan. Sự vận động biến đổi của cơ cấu kinh tế phụ thuộc và trình độ phát triển của lực lượng sản xuất và phân công lao động xã hội. Là một thành phần quan trọng trong lực lượng sản xuất, cơ cấu đất đai cũng vận động biến đổi cho phù hợp với sự biến đổi của cơ cấu kinh tế. Như vậy, không thể áp đặt chủ quan bất kỳ một cơ cấu đất đai nào cũng như không thể thúc đẩy ép buộc hoặc kìm hãm sự chuyển dịch của cơ cấu đất đai theo một cơ chế không phù hợp với yêu cầu và khả năng khách quan của điều kiện tự nhiên, kinh tế - xã hội. Sự tiến bộ của khoa học công nghệ, đặc biệt là công nghệ mới trong lĩnh vực trồng trọt đã tạo ra nhiều loại giống cây mới với năng suất và chất lượng cao, hiệu quả kinh tế lớn đã mang lại nhiều sự thay đổi đáng kể trong việc sử dụng đất đai với tư cách là tư liệu sản xuất chủ yếu và trực tiếp trong ngành trồng trọt. Năng suất cao, lượng sản phẩm thu hoạch tăng lên nhanh chóng đã làm cho nhu cầu sử dụng đất đai cho nông nghiệp giảm

bớt. Phần đất đai dư thừa từ ngành nông nghiệp này lại là nguồn cung quan trọng cho các ngành kinh tế công nghiệp và thương mại dịch vụ, vốn đang trên đà phát triển và cần thêm nhiều diện tích đất bổ sung vào nhu cầu mở rộng hoạt động sản xuất cả về chiều rộng và chiều sâu. Thực tế khách quan này làm biến đổi cơ cấu kinh tế nói chung, cơ cấu đất đai sử dụng cho các hoạt động kinh tế nói riêng tạo ra một cơ cấu mới phù hợp hơn, hiệu quả hơn.

Cơ cấu đất đai biến đổi như thế nào là tùy thuộc vào sự vận động của các quy luật khách quan mà trước hết là các quy luật kinh tế. Vì vậy, để xây dựng được một cơ cấu đất đai hợp lý hiệu quả thì con người cần phải nhận thức được một cách rõ ràng và đầy đủ tất cả các quy luật khách quan, nhất là các quy luật kinh tế để từ đó xây dựng, điều chỉnh và biến đổi cơ cấu đất đai sao cho phù hợp với các điều kiện tự nhiên, kinh tế, xã hội để đem lại hiệu quả cao.

+ Cơ cấu đất đai mang tính lịch sử, xã hội. Cơ cấu đất đai luôn luôn gắn với một giai đoạn nhất định, chịu sự chi phối của các điều kiện tự nhiên, kinh tế, xã hội của giai đoạn đó. Là một bộ phận không thể thiếu trong cuộc sống con người, đất đai tham gia vào tất cả các hoạt động của xã hội. Vì vậy, chính sự vận động phát triển của địa phương tác động, ảnh hưởng đến sự hình thành, vận động của cơ cấu đất đai. Khi xã hội nông thôn chuyển sang một giai đoạn mới, có các điều kiện cụ thể về tự nhiên, kinh tế, xã hội mới thì cơ cấu đất đai cũ trở nên không còn phù hợp và sự phát triển này đặt ra yêu cầu cơ cấu đất đai cũ phải biến đổi để hình thành nên một cơ cấu mới thích hợp hơn.

+ Cơ cấu đất đai không phải là một hệ thống tùy tiện và cứng nhắc mà là một hệ thống của các bộ phận được ghép nối một cách hợp lý, uyển chuyển và luôn vận động, chuyển dịch theo sự biến đổi của các điều kiện tự nhiên, kinh tế - xã hội và tiến bộ khoa học công nghệ.

Các bộ phận trong cơ cấu đất đai có mối quan hệ với nhau một cách hữu cơ, không thể tách rời. Do tổng diện tích đất đai là một hằng số nên sự mở rộng, phát triển của bộ phận này là sự thu hẹp của bộ phận khác.

Sự vận động, biến đổi của cơ cấu đất đai luôn gắn liền với các điều kiện tự nhiên, kinh tế, xã hội và tiến bộ khoa học - công nghệ. Bất kỳ sự thay đổi nào của một trong các điều kiện trên cũng có tác động làm thay đổi biến chuyển của các bộ phận trong cơ cấu đất đai. Khi nền kinh tế phát triển, cơ cấu kinh tế có những thay đổi thì cơ cấu đất đai cũ vốn trước đây là cơ cấu phù hợp với thực trạng cũ trở nên không còn phù hợp với thực tế mà cần có một cơ cấu mới thích hợp hơn. Vì vậy cơ cấu đất đai cũ vận động chuyển biến thành một cơ cấu mới phù hợp hơn, thích hợp hơn với thực trạng kinh tế - xã hội đang diễn ra.

Sự chuyển dịch của cơ cấu đất đai là một tất yếu khách quan nhưng không phải sự chuyển dịch nào cũng tạo ra một cơ cấu đất đai mới phù hợp hơn cơ cấu cũ. Có những cơ cấu đất đai mới hình thành chứa đựng những hạn chế và không mang lại hiệu quả như mong muốn. Mặt khác, cơ cấu đất đai vận động thường xuyên, liên tục sẽ tạo sự không ổn định trong các hoạt động sản xuất kinh doanh của các ngành kinh tế vì một cơ cấu đất đai yêu cầu hệ thống cơ sở vật chất kỹ thuật và trang thiết bị đặc trưng riêng cho cơ cấu đó. Việc vận động liên tục của cơ cấu đất đai sẽ tạo nên yêu cầu liên tục thay đổi cơ sở vật chất kỹ thuật phục vụ cho cơ cấu đó dẫn đến tình trạng nhiều khi chưa khai thác hết hiệu quả của cơ sở vật chất cũ thì đã cần phải thay thế mới nên gây ra tình trạng lãng phí, tổn thất về mặt kinh tế. Vì vậy, cơ cấu đất đai phù hợp là cơ cấu đòi hỏi có sự ổn định tương đối trong một khoảng thời gian hợp lý để có thể phát huy hết hiệu quả của các yếu tố vật chất kỹ thuật phục vụ cơ cấu đất đai.

+ Cơ cấu đất đai không khép kín mà ngày

càng mở rộng gắn liền với quá trình chuyển dịch cơ cấu kinh tế nông thôn, quá trình phân công lao động và hợp tác quốc tế.

Một cơ cấu đất đai hợp lý là một cơ cấu phù hợp với cơ cấu kinh tế, hỗ trợ đắc lực cho cơ cấu kinh tế thực hiện các mục tiêu của mình đạt hiệu quả cao. Trong thời đại ngày nay, việc phát triển kinh tế xã hội chỉ dựa trên các nguồn nội lực sẵn có của quốc gia đã trở nên lỗi thời. Một nền kinh tế mở cửa, phân công lao động vượt qua khỏi tầm cỡ một quốc gia đã trở thành một xu thế thời đại. Do đó, việc lựa chọn một cơ cấu đất đai hợp lý đáp ứng tốt yêu cầu phát triển của các ngành kinh tế thì cần phải huy động tối đa cả nguồn lực bên trong và bên ngoài, đặc biệt phải tranh thủ các nguồn lực từ bên ngoài như vốn, công nghệ, khoa học kỹ thuật tiên tiến của thế giới để có khả năng khai thác tốt hiệu quả từ nguồn lực đất đai phục vụ cho phát triển kinh tế.

+ Cơ cấu đất đai hình thành và hoàn thiện trong quan hệ hợp tác cạnh tranh trong cơ chế thị trường có sự quản lý của Nhà nước.

Trong quá trình hình thành một cơ cấu đất đai mới hợp lý, các thành tố của cơ cấu đất đai phải có sự hợp tác với nhau trên phương diện hỗ trợ cho nhau cùng phát triển trên một số phương diện như xây dựng cơ sở hạ tầng, áp dụng khoa học, công nghệ vào sản xuất để tăng hiệu quả sử dụng đất...

3. Mối quan hệ giữa CNH - HĐH nông nghiệp, nông thôn với xu hướng chuyển dịch cơ cấu đất đai:

Chuyển dịch cơ cấu đất đai là một quá trình vận động của các bộ phận cấu thành nên cơ cấu đất đai. Trong quá trình chuyển dịch, cơ cấu đất đai sẽ vận động và phát triển từ một cơ cấu cũ sang cơ cấu mới. Quá trình chuyển dịch này đòi hỏi phải tốn một khoảng thời gian và trải qua các bước tuần tự khác nhau để đạt đến mục đích cuối cùng là một tổng thể được kết hợp hợp lý, hài hòa

từ các bộ phận cấu thành. Trong quá trình CNH - HĐH nông nghiệp nông thôn, sự chuyển dịch cơ cấu đất đai có xu hướng vận động như sau:

+ Chuyển dịch cơ cấu đất đai bắt nguồn và dựa trên nền tảng của chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo yêu cầu của CNH - HĐH, bắt nguồn từ cơ cấu kinh tế nông nghiệp tự nhiên sang cơ cấu kinh tế nông nghiệp hàng hóa rồi sang nông nghiệp - công nghiệp - dịch vụ. Trong quá trình chuyển dịch kinh tế, với vai trò vừa là phương tiện lao động, vừa là đối tượng lao động, đất đai tham gia vào tất cả các ngành sản xuất kinh doanh trong nền kinh tế. Quá trình CNH - HĐH nông nghiệp nông thôn làm cho cơ cấu kinh tế chuyển dịch trải qua các bước thang bậc khác nhau dẫn đến nhu cầu đất đai cho các ngành sản xuất cũng phải thay đổi theo để đáp ứng. Quá trình chuyển dịch cơ cấu kinh tế nông thôn gắn liền với sự chuyển dịch trong cơ cấu kinh tế nông nghiệp và bắt nguồn từ sự dịch chuyển trong cơ cấu sản xuất ngành nông nghiệp. Sự tăng trưởng và chuyển dịch trong cơ cấu các ngành kinh tế diễn ra cùng với sự phát triển của ngành nông nghiệp, một ngành có nhu cầu sử dụng một số lượng lớn đất đai, làm thay đổi đáng kể về cả số lượng và tỷ trọng đất đai sử dụng cho ngành. Nội dung cơ bản của quá trình chuyển dịch cơ cấu đất đai sử dụng cho ngành sản xuất nông nghiệp chuyển đổi từ nền nông nghiệp tự túc, tự cấp sang nền nông nghiệp chuyên môn hóa gắn với nhu cầu thị trường. Quá trình chuyển đổi này trải qua 3 giai đoạn lớn:

Giai đoạn thứ nhất: Nền nông nghiệp tự túc tự cấp với loại hình sản xuất chủ yếu là sản xuất lương thực, thủ công, lạc hậu, quy mô nhỏ, phục vụ chủ yếu cho nhu cầu cuộc sống của người sản xuất. Ở giai đoạn này, do nhân khẩu tập trung chủ yếu ở nông thôn, năng suất lao động thấp nên người nông dân cần rất nhiều diện tích và các loại đất sử dụng vào mục đích khác nhau để đáp

ứng nhu cầu cuộc sống đa dạng của mình. Cơ cấu đất nông nghiệp trong giai đoạn này cũng phát triển theo hướng chủ yếu là đất trồng cây lương thực, tồn tại manh mún theo quy mô hộ gia đình tự cấp tự túc, ở Việt Nam, giai đoạn thứ nhất diễn ra trong thời kỳ nền kinh tế phát triển theo hướng tập trung quan liêu bao cấp, sản xuất nông nghiệp của hộ nông dân theo quy mô nhỏ, tự túc, tự cấp nhằm mục đích đáp ứng nhu cầu của cuộc sống chính bản thân gia đình họ.

Giai đoạn thứ hai: Đặc trưng của giai đoạn này là quá trình đa dạng hóa nông nghiệp, ngoài sản xuất lương thực còn phát triển các loại cây trồng khác và chăn nuôi. Lực lượng sản xuất phát triển đã dẫn đến tách ngành chăn nuôi khỏi trồng trọt, tách thủ công nghiệp khỏi nông nghiệp. Với việc áp dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật, công nghệ mới vào sản xuất của hộ nông dân, sản lượng nông nghiệp đã tăng lên đáng kể cả về số lượng lẫn chủng loại. Ở giai đoạn này, mục tiêu tự túc tự cấp của hộ gia đình đã được đáp ứng đến mức dư thừa và bắt đầu có sản phẩm để bán ra thị trường. Vậy để được thị trường chấp nhận tiêu thụ sản phẩm thì nhu cầu của thị trường cần được quan tâm. Người sản xuất bắt đầu lựa chọn sản xuất ra những sản phẩm phù hợp với nhu cầu thị trường, có giá trị kinh tế cao. Lúc này, sản phẩm dư thừa nhất là lương thực, một loại sản phẩm mang lại giá trị kinh tế thấp. Người sản xuất bắt đầu chuyển hướng sang sản xuất các loại nông sản hàng hóa khác. Cơ cấu đất đai trong giai đoạn này có sự chuyển biến rất đáng kể. Một số lượng lớn đất sản xuất cây lương thực dư thừa ra được các ngành sản xuất khác hấp thụ. Cơ cấu đất đai thay đổi theo chiều hướng giảm dần tỷ trọng đất nông nghiệp, tăng dần tỷ trọng đất sử dụng cho các ngành công nghiệp và dịch vụ, và trong bản thân nội bộ đất sử dụng cho các ngành kinh tế cũng có sự chuyển biến cả về tỷ trọng và số lượng. Tỷ trọng đất trồng cây lương thực giảm, tỷ

trọng các loại đất sử dụng vào mục đích nông nghiệp khác như trồng hoa màu, trồng cây công nghiệp phục vụ cho tiêu dùng trong nước và xuất khẩu, đất chăn nuôi và nuôi trồng thủy sản tăng lên. Ở Việt Nam, giai đoạn thứ hai này diễn ra sau năm 1986. Với chủ trương của Đảng là chuyển đất nước sang thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá, từ cuối năm 1986 đến giữa những năm 1990, đất nước Việt Nam đã trải qua 10 năm thực hiện đường lối đổi mới của Đảng. Từ một nước phải nhập khẩu và xin viện trợ lương thực, chúng ta đã trở thành quốc gia xuất khẩu gạo hàng đầu thế giới. Cơ cấu kinh tế nông thôn bước đầu chuyển dịch theo hướng tăng tỷ trọng của công nghiệp và dịch vụ. Kim ngạch xuất khẩu nông, lâm, thủy sản tăng nhanh, một số mặt hàng có giá trị xuất khẩu lớn (gạo, cà phê, cao su, tôm...).

Giai đoạn thứ ba: Đặc trưng chủ yếu của nền nông nghiệp trong giai đoạn này là nền nông nghiệp thương mại, chuyên môn hóa với quy mô sản xuất lớn và các vùng sản xuất chuyên môn hóa. Với quá trình đa dạng hóa trong sản xuất nông nghiệp, các hộ gia đình nông dân thích ứng được với cơ chế mới đã bắt đầu vươn lên sản xuất lớn, hình thành các vùng tập trung chuyên canh quy mô lớn. Diện tích đất sử dụng cho các khu vực sản xuất nông nghiệp tập trung, chuyên môn hóa tăng lên. Cùng với sự lớn mạnh của sản xuất nông nghiệp, các ngành công nghiệp và thương mại dịch vụ trong khu vực nông thôn cũng phát triển ở mức độ tương ứng để đáp ứng nhu cầu ngày càng cao trong đời sống kinh tế - xã hội nông thôn. Cơ cấu đất đai cũng không nằm ngoài quy luật vận động trên. Cơ cấu tỷ trọng và số lượng các loại đất sử dụng cho các mục đích khác nhau thay đổi đáng kể cùng với sự chuyển dịch của cơ cấu kinh tế nông thôn. Trong giai đoạn này, Việt Nam đã giảm tỷ trọng ngành sản xuất nông nghiệp xuống dưới 20%, tăng dần tỷ trọng các ngành sản xuất

khác, đặc biệt là ngành thương mại dịch vụ. Cơ cấu của khu vực dịch vụ thay đổi theo hướng tăng nhanh tỷ trọng của các ngành dịch vụ có chất lượng cao như tài chính, ngân hàng, bảo hiểm, du lịch...

+ Chuyển dịch cơ cấu đất đai gắn liền với quá trình phát triển hệ thống hạ tầng kinh tế - xã hội. CNH - HĐH nông nghiệp, nông thôn phát triển kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội làm thay đổi nhu cầu sử dụng cũng như cơ cấu sử dụng đất đai cho phát triển hạ tầng như giao thông, y tế, giáo dục, văn hóa... CNH - HĐH gắn liền với sự phát triển hệ thống cơ sở hạ tầng và bản thân sự phát triển hệ thống cơ sở hạ tầng cũng là điều kiện để thực hiện CNH - HĐH nông nghiệp nông thôn. Trong quá trình CNH - HĐH, cơ sở hạ tầng liên tục được cải thiện và xây dựng mới và đây cũng chính là một nhu cầu đòi hỏi diện tích đất đai phục vụ cho phát triển hạ tầng của khu vực nông thôn.

+ Chuyển dịch cơ cấu đất đai gắn liền với quá trình phát triển khoa học - kỹ thuật và công nghệ trong sản xuất. CNH - HĐH nông nghiệp, nông thôn ứng dụng thành tựu khoa học công nghệ hiện đại vào sản xuất làm tăng năng suất, chất lượng sản phẩm làm thay đổi các hình thức, tính chất, quy mô các hoạt động sử dụng đất đai và cơ cấu sử dụng đất đai.

Việc ứng dụng các thành tựu khoa học công nghệ hiện đại vào sản xuất đã làm tăng năng suất và chất lượng sản phẩm làm cho sản lượng sản xuất tăng lên, đặc biệt trong sản xuất lương thực, thực phẩm. Đây cũng chính là nguyên nhân làm cho nhu cầu về số lượng diện tích đất nông nghiệp sử dụng vào mục đích sản xuất nông nghiệp giảm. Hơn thế nữa, với việc sử dụng các máy móc thiết bị hiện đại vào sản xuất nông nghiệp đòi hỏi phải thay đổi quy mô và hình thức sản xuất nông nghiệp. Các thửa đất manh mún, nhỏ lẻ, sản xuất theo kiểu hộ gia đình dần biến mất để hình thành các mô hình sản xuất tập trung, chuyên canh,

chuyên môn hóa, thuận lợi cho việc áp dụng các tiến bộ khoa học công nghệ trong sản xuất, nhất là áp dụng cơ giới hóa. Việc phát triển các mô hình sản xuất tập trung chuyên canh trong sản xuất nông nghiệp đòi hỏi phải thay đổi về hình thức, tính chất và quy mô sử dụng đất đai và dẫn đến thay đổi cơ cấu sử dụng đất đai.

+ Chuyển dịch cơ cấu đất đai gắn liền với quá trình đô thị hóa. CNH - HĐH nông nghiệp, nông thôn đi liền với quá trình đô thị hóa làm thay đổi kết cấu kinh tế - xã hội đô thị và nông thôn, dẫn đến quy mô và tỷ trọng đất nông thôn giảm, đất đô thị tăng.

Có thể nói đô thị hóa là kết quả tất yếu của CNH - HĐH. Đô thị hóa là quá trình gia tăng dân số đô thị. Một phần của nguyên nhân làm do dân số đô thị tăng là do lực lượng lao động trong lĩnh vực nông nghiệp ở khu vực nông thôn bị dư thừa, do sự chuyển dịch cơ cấu kinh tế và việc áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật trong sản xuất nông nghiệp, di chuyển lên thành phố tìm việc làm trong các lĩnh vực sản xuất khác làm cho nhu cầu đất đai sử dụng ở đô thị tăng lên. Đô thị hoá cũng là quá trình mở rộng không gian đô thị, không gian kiến trúc. Mở rộng không gian đô thị là một tất yếu đối với các đô thị trên thế giới trong quá trình đô thị hoá. Đó cũng có thể, đô thị sát nhập vào đô thị hoặc đô thị hoá mở rộng đô thị ra ngoài thành hoặc lân cận. Quá trình mở rộng đô thị làm thay đổi kết cấu giữa diện tích đất đô thị và nông thôn.

Chuyển dịch cơ cấu kinh tế và chuyển dịch cơ cấu đất đai có mối quan hệ tác động qua lại tương đối chặt chẽ. Trong quá trình CNH - HĐH nông nghiệp, nông thôn, cơ cấu kinh tế và cơ cấu đất đai thúc đẩy nhau ngày càng chuyển dịch dần đến những cơ cấu mới phù hợp hơn, hiệu quả hơn để đáp ứng nhu cầu sử dụng đất đai vào các mục đích khác nhau trong quá trình phát triển kinh tế đất nước.○